

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 489 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 05 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 09 năm 2015 của Chính phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước;

Theo đề nghị của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi tại Tờ trình số 16/TTr-Cty ngày 03 tháng 6 năm 2022; Ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 2140/SKHĐT-KT ngày 25 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi, với những nội dung chính sau đây:

1. Mục tiêu tổng quát

- Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích do Ủy ban nhân dân tỉnh và Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh đặt hàng hằng năm. Ưu tiên thực hiện khoanh nuôi có trồng bổ sung các diện tích rừng cung ứng dịch vụ môi trường để tạo nguồn thu bền vững.

- Tổ chức thực hiện Phương án quản lý rừng theo hướng bền vững giai đoạn 2021 - 2030 đã được phê duyệt.

2. Mục tiêu cụ thể

- Quản lý bảo vệ rừng cung ứng DVMT rừng: 7.353,06 ha;

- Quản lý bảo vệ rừng tự nhiên dùng khai thác: 14.117,88 ha.
- Hợp tác kinh doanh tole: 32,5 triệu đồng (Quý 1 năm 2022).
- Khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên: 56,67 ha.
- Trồng cây xanh ngăn chặn lấn chiếm đất lâm nghiệp: 5 ha.

3. Kế hoạch cụ thể

3.1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng doanh thu, thu nhập khác: 9.445,01 triệu đồng.
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 253,84 triệu đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 203,07 triệu đồng
- Tổng nộp ngân sách Nhà nước: 142,61 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo)

3.2. Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022:

Dự kiến tổng giá trị đầu tư các dự án năm 2022 là 9.976,71 triệu đồng từ các nguồn vốn ngân sách Nhà nước hỗ trợ, nguồn thu dịch vụ môi trường rừng, nguồn vốn doanh nghiệp, huy động khác.

(Chi tiết tại phụ lục 02 kèm theo)

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Giải pháp về đất đai

- Tăng cường công tác quản lý sử dụng đất lâm nghiệp chặt chẽ, thống nhất, đúng mục đích, hiệu quả ngày càng cao gắn với ổn định dân cư theo quy hoạch, giữ gìn an ninh trật tự và phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

- Tiến hành rà soát quỹ đất trống có khả năng trồng rừng để xây dựng dự án trồng rừng. Đối với các diện tích đất đã bị dân xâm lấn, trước tiên vận động các hộ gia đình đã sản xuất trên đất trống của Công ty trả lại đất để Công ty xây dựng dự án trồng rừng. Trường hợp người dân không chịu trả, đề nghị hộ dân phải là hộ nhận khoán của Công ty để liên kết trồng rừng kết hợp với sản xuất nông, lâm nghiệp dưới tán rừng. Công ty sẽ xin chủ trương giao khoán đất rừng cho hộ gia đình ở các xã trên địa bàn Công ty Lâm nghiệp Ngọc Hồi đứng chân để trồng rừng và xây dựng dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất để hỗ trợ cây giống cho nhân dân trồng rừng nhằm tránh tình trạng lấn chiếm rừng, đất rừng, đưa công tác sử dụng rừng, đất rừng vào nề nếp. Quyền lợi của người dân được hưởng theo quy định tại quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2016 của Thủ Tướng Chính phủ.

- Chú trọng các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả rừng trồng theo hướng bền vững, đảm bảo giống cây trồng rừng có chất lượng.

4.2. Giải pháp về bảo vệ, phát triển rừng

- Phối hợp với các cấp chính quyền địa phương, giải quyết dứt điểm các vụ xâm chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật; Xây dựng kế hoạch, nội dung, phương pháp phối hợp với các ngành chức năng, chính quyền địa phương về công tác bảo vệ rừng.

- Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng theo theo đơn đặt hàng của tỉnh và nguồn thu từ dịch vụ môi trường rừng.

- Quản lý, sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng đúng theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ.

- Cân đối nguồn kinh phí tiếp tục tăng cường lực lượng quản lý bảo vệ rừng chuyên trách cho các đơn vị trực thuộc để thường xuyên hơn nữa trong công tác tuần tra quản lý bảo vệ rừng, đồng thời xác định các điểm nóng trong công tác quản lý bảo vệ rừng, xây dựng hồ sơ giao khoán cho cộng đồng.

- Phối hợp hơn nữa với chính quyền địa phương và hạt kiểm lâm giải quyết tình trạng vi phạm luật lâm nghiệp.

- Thực hiện các biện pháp lâm sinh phù hợp với từng đối tượng rừng theo như phương án quản lý bảo vệ rừng bền vững được duyệt.

4.3. Giải pháp về tài chính, tín dụng

- Đa dạng hoá hình thức huy động vốn để trang trải cho nhu cầu sản xuất kinh doanh theo kế hoạch. Việc huy động vốn từ vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng, liên doanh, liên kết... phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật hiện hành. Công ty chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc triển khai thực hiện các giải pháp về tài chính, đầu tư, tín dụng tại đơn vị

- Triển khai có hiệu quả Quy chế quản lý nợ của Công ty nhằm hạn chế các khoản nợ đọng dây dưa, giảm thiểu đến mức thấp nhất các khoản nợ phải thu khó đòi.

- Tăng cường công tác quản lý tài chính. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, đề xuất các biện pháp cắt giảm chi phí quản lý. Thực hiện các biện pháp tích cực, có hiệu quả để cải thiện tình hình tài chính, đặc biệt là tình hình công nợ tồn đọng dây dưa và tiến dần đến lành mạnh hoá tình hình tài chính của Công ty trong thời gian nhanh nhất.

4.5. Giải pháp về lao động

- Rà soát, đánh giá hiện trạng nguồn nhân lực của Công ty, trên cơ sở đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực trình độ và đổi mới hoạt động đối với cán bộ, công nhân, viên chức của Công ty nhằm duy trì ổn định và đảm bảo tính kế thừa. Kết hợp với chương trình đào tạo nghề nông nghiệp nông thôn để bồi dưỡng kiến thức nâng cao tay nghề cho người dân làm nghề rừng. Xây dựng và ban hành quy chế trả lương theo nguyên tắc tiền lương phải gắn với chất lượng và hiệu quả lao động.

4.6. Giải pháp về khoa học và công nghệ

- Thực hiện tốt việc áp dụng khoa học, công nghệ trong chọn tạo, sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp, đảm bảo giống chất lượng cho năng suất và sản lượng cao. Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác giống cho cán bộ, công nhân, viên chức Công ty.

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động, giảm chi phí trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Nghiên cứu, thử nghiệm, tuyển chọn các giống cây lâm nghiệp, cây được liệu có giá trị, có năng suất cao phù hợp với địa bàn để đưa vào trồng kinh doanh.

- Đầu tư xây dựng vườn ươm cây giống có chất lượng phục vụ doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn.

- Tiếp tục áp dụng các giải pháp lâm sinh, xây dựng các mô hình trồng rừng theo hướng bền vững.

4.7. Giải pháp về tổ chức thực hiện

- Tăng cường quản trị nội bộ Công ty theo phong cách quản trị hiện đại, thích hợp với loại hình hoạt động công ích. Vận dụng các nguyên tắc quản trị tiên tiến, xác định rõ quy chế quản lý nội bộ và vai trò kiểm soát của Chủ tịch công ty và cơ chế kiểm soát nội bộ. Giám sát thường xuyên việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định số 115/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2014 quy định chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch trong việc công bố thông tin về hoạt động của Công ty đã được quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính Phủ về công bố thông tin của doanh nghiệp Nhà nước. Tăng cường dân chủ cơ sở, nhất là vai trò của Tổ chức công đoàn, các đoàn thể quần chúng và của từng người lao động. Qua đó, người lao động trong Công ty ngày càng gắn bó hơn với doanh nghiệp.

Điều 2. Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh về nội dung trình phê duyệt, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ, thống nhất của hồ sơ, số liệu, tài liệu.

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính: Chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh về nội dung thẩm định, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ, thống nhất của hồ sơ, số liệu, tài liệu và nội dung trình.

Tổ chức thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan định kỳ kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi, bảo đảm Công ty thực hiện đúng theo kế hoạch được phê duyệt; kịp

thời hướng dẫn, xử lý những phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch của Công ty; báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Các Sở: Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, hỗ trợ để Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi triển khai thực hiện tốt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022.

3. Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi chịu trách nhiệm:

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022 theo đúng quy định; triển khai thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản khi đảm bảo kế hoạch vốn và thủ tục đầu tư theo quy định.

- Trường hợp có nội dung cần sửa đổi, điều chỉnh, chỉ đạo Công ty tổng hợp, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét theo quy định.

- Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện và những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch, Giám đốc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP-Nguyễn Đức Ty;
- Lưu: VT, NNTN, KTHH-TM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Sâm



**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP NGỌC HỒI**

(Kèm theo Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022 được UBND tỉnh phê duyệt trong Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu về sản phẩm chính					
1	Cung ứng tiêu thụ dịch vụ môi trường rừng	Ha.năm	7461.21	7,353.06	7,353.06	
-	Rừng tự nhiên là rừng sản xuất	Ha.năm	1039.79	886.45	886.45	
-	Rừng tự nhiên là rừng phòng hộ	Ha.năm	6354.12	6,417.28	6,417.28	
-	Rừng trồng sản xuất	Ha.năm	53.30	42.12	42.12	
-	Rừng trồng phòng hộ	Ha.năm	14.00	7.21	7.21	
2	Quản lý bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất	Ha.năm	14,093.05	14,117.88	14,117.88	
3	Quản lý bảo vệ rừng trồng	Ha.năm	22.90	22.90	22.90	
2	Hợp tác kinh doanh tole	Triệu đồng	130.00	130.00	32.50	(*)
II	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu					
1	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	9,450.36	9,701.97	9,718.97	
2	Doanh thu	Triệu đồng	9,610.78	8,917.08	9,445.01	
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	43.00	546.63	253.84	
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	34.00	461.94	203.07	
5	Đóng góp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	110.19	238.71	142.61	
III	Tổng lao động	Người	41.00	43.00	44.00	(**)
IV	Tổng quỹ tiền lương	Triệu đồng	4,156.58	4,305.10	4,348.15	

Ghi chú:

(*) Hợp tác kinh doanh tole chỉ thực hiện trong quý 1/2022. Sau khi có Kết luận số 01/KL-STNMT ng 08 tháng 3 năm 2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và môi trường, kết luận thanh tra việc quản lý, sử dụng đất tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi, Công ty đã tạm dừng hợp tác kinh doanh tole từ ngày 01 tháng 4 năm 2022.

(**) Số lượng lao động năm 2022 thực hiện theo Kế hoạch lao động năm 2022 đã được phê duyệt trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022
CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP NGỌC HỒI**

(Kèm theo Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

T	Nội dung/danh mục đầu tư	Đơn vị tính	Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt						Kế hoạch năm 2022				Chi chú
			Quy mô/khối lượng	Tổng mức đầu tư (cả giai đoạn)	Trong đó			Kế hoạch năm 2022	Quy mô/khối lượng	Tổng số	Nguồn vốn đầu tư		
					Ngân sách nhà nước	Ngân thu DYMTR	Vốn doanh nghiệp, huy động khác				Ngân sách nhà nước	Ngân thu DYMTR	
	TỔNG SỐ		51,937.32	22,139.65	26,447.67	3,350.00	11,750.78		9,976.71	4,235.36	5,147.14	594.21	
I	Lâm sinh		108,886.05	48,687.32	26,447.67	1,100.00	10,000.78	21,550.51	9,451.71	4,235.36	5,147.14	69.21	
1	Quản lý bảo vệ rừng	ha.năm	107,886.05	47,587.32	26,447.67		9,450.78	21,493.84	9,389.38	4,235.36	5,147.14	6.87	
a	Rừng có dịch vụ môi trường rừng	ha.năm	37,306.05	26,447.67	26,447.67		5,222.85	7,353.06	5,147.14		5,147.14		
-	Rừng tự nhiên là rừng sản xuất	ha.năm	5,199.0	3,685.02	3,685.02		727.85	886.5	620.52		620.52		
-	Rừng tự nhiên là rừng phòng hộ	ha.năm	31,770.6	22,524.08	22,524.08		4,447.88	6,417.3	4,492.10		4,492.10		
-	Rừng trồng	ha.năm	336.5	238.57	238.57		47.11	49.3	34.53		34.53		
b	Rừng không sử dụng vụ môi trường rừng	ha.năm	70,580.0	21,139.65	21,139.65		4,227.93	14,140.78	4,242.23	4,235.36	6.87		
-	Rừng tự nhiên là rừng sản xuất	ha.năm	70,465.5	21,139.65	21,139.65		4,227.93	14,117.9	4,235.36	4,235.36			
-	Rừng trồng	ha.năm	114.5					22.9	6.87		6.87		
2	Khuyến nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên có trồng bổ sung	ha	1,000.0	1,100.00	1,100.00	1,100.00	550.00	56.7	62.34			525.00	
II	Cơ sở hạ tầng	Cái	1.0	1,000.00	1,000.00		1,000.00						
-	Nhà ở công nhân bảo vệ rừng	Cái	1.0	1,000.00	1,000.00		1,000.00						
III	Nội dung đầu tư khác		2,250.00	2,250.00	2,250.00	2,250.00	750.00	6.00	525.00			525.00	
-	Trồng cây ngắn hạn lần chiếm đất lâm nghiệp	ha	250.0	1,250.00	1,250.00	1,250.00	250.00	5.0	25.00			25.00	(*)
-	Sửa chữa văn phòng, nhà làm việc	cái	2.0	1,000.00	1,000.00	1,000.00	500.00	1.0	500.00			500.00	

Ghi chú:

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi triển khai thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản khi đảm bảo kế hoạch vốn và thi tục đầu tư theo quy định.

(*) Bao gồm Trồng 3.000 cây phân tán theo Quyết định số 469/QĐ-UBND ngày 31/ tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.